

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2744/QĐ-UBND

Đông Triều, ngày 20 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDTN-GDTX trên địa bàn thị xã năm học 2021-2022 theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Công văn số 4495/UBND ngày 11/11/2021 của UBND thị xã về việc triển khai thực hiện Công văn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 27/8/2021; Công văn số 4541/UBND ngày 19/11/2021 của UBND thị xã về việc hướng dẫn thủ tục trình phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn thị xã;

Theo Tờ trình số 1443/TTr-GD&ĐT ngày 20/12/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc đề nghị phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường MN, TH, THCS, TH&THCS và Trung tâm GDTN-GDTX trên địa bàn thị xã năm học 2021-2022 theo Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên địa bàn thị xã Đông Triều năm học 2021-2022.

Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục (*Phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05 đính kèm*).

Điều 2. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên cơ sở các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục được phê duyệt của UBND thị xã Đông Triều tổ chức thực hiện, quản lý thu - chi theo đúng quy định tại Hướng dẫn số 3025/HD-SGDĐT ngày 22/10/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND thị xã, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước, Hiệu trưởng các trường mầm non, tiểu học, THCS, TH&THCS, Giám đốc Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Thường trực UBND thị xã;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Dũng

CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ, HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÀO DỤC ĐỔI MỚI VỚI CẤP MẦM NON NĂM HỌC 2021-2022
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2.7.4.4.../QĐ-UBND ngày 20/12/2021 của UBND thị xã Đông Triều)

TỔ CHỨC BÁN TRÚ TẠI TRƯỜNG														
TT	TÊN ĐƠN VỊ	Thuê người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Quản lý học sinh trong giờ bán trú	Tiền ăn			Mua sắm vật dụng phục vụ bán trú	Chăm sóc-giáo dục trẻ ngày thứ Bảy			Quản lý học sinh đón sớm (đồng/hs/ tháng)	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài (đồng/hs/giờ dạy)	Sử dụng điều hòa lớp học	
				Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/ hs/ ngày)	Đặt suất ăn từ dịch vụ bên ngoài nhà trường (đồng/ hs/ ngày)	Lần đầu (đồng/hs/ năm)		Bổ sung (đồng/hs / năm)	Thuê người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/ hs/ ngày)				Quản lý, chăm sóc - giáo dục (đồng/ hs/ tháng)
1	MN Bình Dương A	84.000	110.000	20.000			50.000				27.500		Nhà trường thu theo thực tế sử dụng hàng tháng theo công to các lớp	
2	MN Bình Dương B	84.000	110.000	20.000			50.000				27.500		Nhà trường thu theo thực tế sử dụng hàng tháng theo công to các lớp	
3	MN Nguyễn Huệ	80.000	110.000	17.500			50.000				36.000		10.000	
4	MN Thủy An	84.000	64.000	18.000			50.000				54.700			
5	MN Việt Dân	78.000	83.000	20.000			30.000				46.000		10.000	

TỔ CHỨC BÁN TRÚ TẠI TRƯỜNG

TT	TÊN ĐƠN VỊ	Thuê người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Quản lý học sinh trong giờ bán trú	Tiền ăn		Mua sắm vật dụng phục vụ bán trú	Chăm sóc-giáo dục trẻ ngày thứ Bảy				Quản lý học sinh đón sớm (đồng/hs/ tháng)	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài (đồng/hs/giờ dạy)	Sử dụng điều hòa lớp học
				Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/ hs/ ngày)	Đặt suất ăn từ dịch vụ bên ngoài nhà trường (đồng/ hs/ ngày)		Lần đầu (đồng/hs/ năm)	Bổ sung (đồng/hs / năm)	Thuê người nấu ăn (đồng/hs/ tháng)	Tổ chức nấu ăn tại trường (đồng/ hs/ ngày)	Quản lý, chăm sóc - giáo dục (đồng/ hs/ tháng)		
6	MN An Sinh A	77.000	120.000	20.000				50.000				25.000	Nhà trường thu theo thực tế sử dụng hàng tháng theo công to các lớp
7	MN An Sinh B	77.000	120.000	20.000								25.000	Nhà trường thu theo thực tế sử dụng hàng tháng theo công to các lớp
8	MN Hưng Đạo	77.500	93.500	20.000				50.000				45.500	Nhà trường thu theo thực tế sử dụng hàng tháng theo công to các lớp
9	MN Đức Chính	85.000	98.000	21.000				50.000				40.000	Nhà trường thu theo thực tế sử dụng hàng tháng theo công to các lớp